

Số:/BC-UBND

Tân Yên, ngày tháng 7 năm 2022

BÁO CÁO

Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện 6 tháng cuối năm 2022

Thực hiện kế hoạch công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo năm 2022, Trong 6 tháng đầu năm 2022, Chủ tịch UBND huyện đã chỉ đạo công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo (KN, TC) trên địa bàn huyện đạt được kết quả như sau:

A. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO 06 THÁNG ĐẦU NĂM 2022

I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO

Chủ tịch UBND huyện đã chỉ đạo cơ quan chuyên môn tham mưu với BTV Huyện ủy ban hành Chỉ thị số 09-CT/HU ngày 27/01/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy về *“tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác tiếp công dân, giải quyết đơn, thư, khiếu nại, tố cáo trên địa bàn huyện”*, đồng thời tham mưu chỉ đạo các chi bộ trong toàn Đảng bộ huyện tổ chức sinh hoạt chuyên đề sâu rộng để bàn, ra nghị quyết lãnh đạo công tác tiếp công dân, giải quyết đơn, thư, khiếu nại, tố cáo thuộc phạm vi lãnh đạo của chi bộ. Ban hành 05 văn bản chỉ đạo về công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo¹.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác tiếp dân

Chủ tịch UBND huyện đã tổ chức tiếp dân theo lịch vào ngày 15 và ngày 30 hàng tháng. Ban Tiếp công dân, các cơ quan chuyên môn của huyện tiếp dân vào các ngày làm việc trong tuần; Chủ tịch UBND xã, thị trấn tiếp dân vào ngày thứ năm hàng tuần. Trong 06 tháng đầu năm 2022, toàn huyện đã tiếp 139 lượt (*giảm 13 lượt so với cùng kỳ, trong đó không có đoàn đông người, phức tạp*), số người được tiếp là 153 người (*giảm 10 người so với cùng kỳ*) đến khiếu nại, phản ánh, kiến nghị 140 vụ việc giảm 02 vụ việc so với cùng kỳ (*trong đó số vụ tiếp lần đầu là 98 vụ việc, tiếp nhiều lần 42*), cụ thể:

+ Chủ tịch UBND huyện tiếp dân định kỳ đã trực tiếp tiếp 08 lượt, 08 người, 08 vụ việc (*vụ việc tiếp lần đầu: 05, vụ việc tiếp nhiều lần: 03*). Ủy quyền

¹ Cụ thể: Kế hoạch số 161/KH-UBND ngày 13/12/2021 về thực hiện “hai tháng cao điểm” giải quyết KNTC và thực hiện các Quyết định, Kết luận giải quyết KNTC trên địa bàn huyện; Công văn số 42/UBND-TCD ngày 10/01/2022 về việc chấn chỉnh công tác tham gia tiếp dân tại phiên tiếp công dân định kỳ của Chủ tịch UBND huyện và Văn bản số 67/UBND-TTr ngày 13/01/2022 về việc thực hiện tốt việc tiếp công dân, khắc phục tình trạng tập trung KNTC đông người, vượt cấp; Quy chế phối hợp số 01/QCPH-VP-TTr-CA ngày 25/3/2022 về trao đổi thông tin trong công tác đảm bảo an ninh, trật tự; tiếp công dân, thanh tra, giải quyết KNTC và PCTN; Văn bản số 840/UBND-TTr ngày 13/5/2022 về việc chấn chỉnh công tác tiếp công dân, giải quyết KN,TC.

cho Phó Chủ tịch UBND huyện tiếp 8 lượt, 08 người, 09 vụ việc (*vụ việc tiếp lần đầu: 06, vụ việc tiếp nhiều lần: 03*).

+ Chủ tịch UBND xã, thị trấn tiếp dân định kỳ đã trực tiếp tiếp 73 lượt, 83 người, 73 vụ việc (*vụ việc tiếp lần đầu: 54, vụ việc tiếp nhiều lần: 19*). Ủy quyền cho Phó Chủ tịch UBND xã tiếp 22 lượt, 24 người, 22 vụ việc (*vụ việc tiếp lần đầu: 14, vụ việc tiếp nhiều lần: 08*).

+ Ban tiếp công dân huyện, UBND các xã, thị trấn tiếp dân thường xuyên được 28 lượt, 30 người, 28 vụ việc (*vụ việc tiếp lần đầu: 19, vụ việc tiếp nhiều lần 9*).

2. Giải quyết khiếu nại tố cáo

2.1. Việc tiếp nhận, phân loại đơn

Toàn huyện tiếp nhận mới 160 đơn (*tăng 67 đơn so với cùng kỳ*) trong đó: cấp huyện tiếp nhận 75 đơn (*tăng 34 đơn so với cùng kỳ*), cấp xã 85 đơn (*tăng 33 đơn so với cùng kỳ*).

Sau khi phân loại (*đơn trùng lặp, đơn vượt cấp, đơn không đủ điều kiện xử lý...*) số đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan hành chính cấp huyện, xã là: 123 đơn (TC 11, ĐN 112).

Đơn tồn năm 2021 chuyển sang: 12 đơn (KN 1, TC 4 ĐN 7). Thẩm quyền cấp huyện 08 đơn, thẩm quyền cấp xã 04 đơn.

Tổng số đơn phải giải quyết là 135 đơn, gồm: KN 01; TC 15; ĐN 119, (*tăng 48 đơn so cùng kỳ năm trước*), trong đó:

- Thẩm quyền cấp huyện: 46 đơn, gồm: KN 01; TC 12; ĐN 33, (*tăng 15 đơn so cùng kỳ năm trước*).

- Thẩm quyền cấp xã: 89 đơn, trong đó: TC 03; ĐN 86, (*tăng 33 đơn so với cùng kỳ năm trước*).

Phân ra các lĩnh vực:

- Đơn thuộc lĩnh vực đất đai: 81/135 đơn, bằng 60%, (*tăng 29 đơn so với cùng kỳ năm trước*).

- Đơn thuộc chế độ chính sách và lĩnh vực khác: 54/135 đơn, bằng 40%, (*tăng 19 đơn so với cùng kỳ*).

2.2. Kết quả giải quyết

* Tổng số đơn giải quyết xong trong kỳ là 123/135 đơn đạt 91%, tăng 46 đơn so với cùng kỳ, (*KN 01/01 đơn; TC 13/15 đơn; ĐN 109/119 đơn*). Cụ thể:

- Đơn thuộc thẩm quyền Chủ tịch UBND huyện đã giải quyết 41/46 đơn, đạt 89,13% (*KN 1; TC 10; ĐN 30*); Trong đó giải quyết bằng KL, QĐ 10 đơn; bằng thông báo, văn bản trả lời 31 đơn. Đang giải quyết 05 đơn (*TC 2, ĐN 3*).

- Đơn thuộc thẩm quyền cấp xã, thị trấn đã giải quyết: 82/89 đơn, đạt 92,13% (*TC 03, ĐN 79*). Trong đó giải quyết bằng KL, QĐ: 03 đơn; bằng thông báo, văn bản trả lời: 79 đơn. Đang giải quyết: 07 đơn (*ĐN 07*).

2.2.1. Kết quả giải quyết khiếu nại

- Tổng số đơn, số vụ việc phải giải quyết là 01 đơn (so với cùng kỳ giảm 01 đơn) đã giải quyết xong 1/1 đơn đạt 100% (trong đó ban hành quyết định giải quyết khiếu nại 01 vụ). Kết quả giải quyết khiếu nại sai: 01 vụ việc².

- Kết quả thực hiện quyết định giải quyết khiếu nại: Số phải thực hiện là 01, đã thực hiện xong là 01 (đạt 100%).

2.2.2. Kết quả giải quyết tố cáo

- Tổng số đơn, số vụ việc phải giải quyết là 15 đơn (so với cùng kỳ tăng 05 đơn), đã giải quyết xong 13 đơn, còn 02 đơn³ thuộc thẩm quyền cấp huyện đang giải quyết, đạt tỷ lệ 86,66 %.

- Phân tích kết quả giải quyết tố cáo:

+ Số vụ việc tố cáo đúng: 02 vụ việc,

+ Số vụ việc tố cáo sai: 02 vụ việc,

+ Số vụ việc tố cáo có đúng có sai: 08 vụ việc,

+ Số vụ việc đình chỉ giải quyết do công dân rút đơn: 01 vụ việc ,

+ Kiến nghị chuyển vụ việc sang cơ quan điều tra: không có,

+ Việc chấp hành thời gian giải quyết theo quy định: 12/13 vụ việc giải quyết đúng thời hạn.

- Kết quả thực hiện kết luận nội dung tố cáo: Số kết luận phải thực hiện trong kỳ là 15 KL (trong đó kỳ trước chuyển sang 03; so với cùng kỳ tăng 07 KL), đã thực hiện xong 11/15 kết luận, còn 04 KL đang tổ chức thực hiện⁴ (trong đó: 03 KL giải quyết tố cáo của Chủ tịch UBND huyện ban hành, 01KL giải quyết TC của Chủ tịch UBND xã ban hành).

2.2.3. Kết quả giải quyết kiến nghị, phản ánh

- Tổng số đơn kiến nghị, phản ánh trên địa bàn huyện phải giải quyết là: 119 đơn, tăng 44 đơn so với cùng kỳ (trong đó kỳ trước chuyển sang 7 đơn); đã giải quyết 109/119 đơn đạt 91,6%, còn 10 đơn đang giải quyết trong đó (cấp huyện 03 đơn, cấp xã 07 đơn).

2.3. Về chất lượng giải quyết KN,TC

* Đối với cấp huyện: Chủ tịch UBND huyện đã xem xét giải quyết 41/46 đơn (tăng 15 đơn so cùng kỳ), trong đó giải quyết bằng KL, QĐ 10 đơn; bằng thông báo, văn bản trả lời 31 đơn; Công dân gửi đơn tiếp khiếu, tiếp tố lên tỉnh 09 vụ việc, Chủ tịch UBND tỉnh xem xét giải quyết 07 vụ đồng ý giải quyết với huyện, 02 vụ việc đang giao Thanh tra tỉnh kiểm tra xem xét chưa có kết quả⁵.

² vụ ông Dương Văn Lưu, thôn Kép Thượng, xã Lam Cốt.

³ đơn tố cáo CT UBND xã Ngọc Châu, đơn tố cáo Nguyên Chủ tịch UBND xã Liên Chung

⁴ Cấp huyện ban hành: Kết luận tố cáo Phó Chủ tịch UBND xã Liên Chung, Kết luận tố cáo Chủ tịch UBND xã Việt Ngọc, Kết luận tố cáo UBND xã Liên Chung

Cấp xã ban hành: Kết luận tố cáo ông Nguyễn Quang Phong, TDP Đồng Mới, TT Cao Thượng

⁵07 vụ nhất trí với kết quả giải quyết của huyện: đơn tiếp khiếu của ông Nguyễn Hữu Mạc xã Ngọc Thiện; đơn tiếp khiếu của ông Giáp Văn Đức xã Ngọc Thiện; đơn tiếp khiếu của ông Dương Văn Lưu xã Lam Cốt; đơn tiếp tố PCT UBND xã Liên Chung; đơn tiếp tố Trưởng thôn Quát, Hợp Đức; đơn tiếp tố Chủ tịch UBND xã Ngọc Châu; đơn tiếp tố Trưởng phòng LĐTĐ&XH; 02 vụ đang xem xét giải quyết chưa có kết quả: đơn tiếp tố UBND xã Việt Lập; đơn tiếp tố Phó Trưởng phòng TNMT huyện.

* *Đối với cấp xã:* Chủ tịch UBND xã, thị trấn đã xem xét giải quyết: 82/89 đơn (*tăng 31 đơn so cùng kỳ*). Trong đó giải quyết bằng KL, QĐ: 03 đơn; bằng thông báo, văn bản trả lời: 79 đơn; Công dân không đồng ý tiếp tố lên huyện 02 vụ; Chủ tịch UBND huyện xem xét nhất trí với kết quả giải quyết của xã 01 vụ; cải sửa kết quả giải quyết của Chủ tịch UBND xã 01 vụ⁽⁶⁾

3. Thanh tra trách nhiệm Chủ tịch UBND xã, thị trấn trong việc thực hiện Luật Tiếp công dân, Luật KN, Luật TC, Luật phòng, Chống tham nhũng

Thực hiện thanh tra 01 cuộc tại 05 đơn vị giai đoạn 2017-2021⁷. Qua thanh tra đã kịp thời chấn chỉnh, kiểm điểm rút kinh nghiệm đối với công chức trực tiếp làm công tác tiếp công dân, tham mưu xử lý đơn thư và giải quyết KNTC để thực hiện tốt hơn các nhiệm vụ trong thời gian tới.

4. Việc thực hiện kết luận, quyết định giải quyết KNTC đã có hiệu lực pháp luật

- Kết luận, quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh: 05 QĐ, KL giải quyết KNTC. Kết quả đã thực hiện xong 04/05 QĐ, KL.

- Kết luận, quyết định của Chủ tịch UBND huyện: 13 QĐ, KL (*trong đó tồn năm trước chuyển sang là: 03 KL*); Đã thực hiện xong 10/13 QĐ, KL; đang đơn độc thực hiện 03 KL.

(chi tiết có biểu đính kèm).

III. NHẬN XÉT CHUNG

1. Ưu điểm

Công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC và PCTN trên địa bàn huyện luôn được Huyện ủy, UBND huyện quan tâm chỉ đạo sâu sát, do vậy đã đạt nhiều kết quả tích cực, góp phần ổn định tình hình, phát triển kinh tế- xã hội, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính. Các vụ việc tiếp nhận qua tiếp công dân cơ bản đã được theo dõi, phân loại, xử lý theo qui định.

Chủ tịch UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, chủ tịch UBND các xã thị trấn làm tốt công tác tiếp công dân; tập trung xem xét, giải quyết kịp thời, dứt điểm đơn thư góp phần ổn định tình hình an ninh chính trị trên địa bàn.

Việc tổ chức thực hiện các quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận giải quyết tố cáo có hiệu lực pháp luật đã được các cơ quan, đơn vị tập trung thực hiện, góp phần đảm bảo kỷ luật, kỷ cương và ổn định tình hình an ninh chính trị trên địa bàn huyện.

Công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật về công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC và PCTN đã được các cơ quan, đơn vị quan tâm, chỉ đạo thực hiện.

⁶ 01 vụ thống nhất với xã: tố cáo Ban lãnh đạo thôn Trung, xã Hợp Đức; 01 vụ cải sửa kết quả của xã: Vụ công dân tiếp tố Công chức Địa chính - Xây dựng TT CT.

⁷ gồm UBND các xã: UBND xã An Dương, Cao Xá, Đại Hóa, Liên Sơn và Thị trấn Nhã Nam

2. Tồn tại, hạn chế

- Việc giải quyết đơn do Chủ tịch UBND huyện giao có vụ việc còn chậm, chưa dứt điểm, dẫn đến dễ công dân bức xúc khiếu kiện vượt cấp⁸.

- Trong giải quyết tố cáo còn một số vụ việc chưa xem xét toàn diện, bản chất của nội dung vụ việc mà công dân tố cáo, nghiên cứu kỹ nội dung đơn của công dân để công dân tố cáo tiếp kết quả để Chủ tịch UBND huyện cải sửa kết quả giải quyết⁹.

- Việc tổ chức thực hiện các quyết định, kết luận giải quyết khiếu nại, tố cáo đã có hiệu lực pháp luật ở một số đơn vị có việc còn chậm so với thời hạn yêu cầu¹⁰.

3. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế

3.1. Nguyên nhân khách quan:

Hệ thống văn bản pháp luật về quản lý chuyên ngành ở một số lĩnh vực còn dàn trải, bất cập dẫn đến việc áp dụng thực hiện còn gặp nhiều khó khăn.

Nhận thức về pháp luật của một bộ phận cán bộ, đảng viên, công dân có mặt còn hạn chế nên có việc đã vô tình tạo điều kiện cho các đối tượng xấu có cơ hội tư vấn, lôi kéo để cố tình khiếu kiện, làm mất ổn định tình hình an ninh trật tự xã hội trên địa bàn huyện.

Việc triển khai thu hồi, bồi thường GPMB các dự án, công trình phục vụ phát triển kinh tế- xã hội trên địa bàn đã thu hồi số lượng lớn đất sản xuất nông nghiệp cộng với những tồn tại, hạn chế trong quản lý đất đai ở cơ sở đã tác động và làm ảnh hưởng đến tư tưởng của một bộ phận người dân, dẫn đến khiếu kiện. Một số vụ việc có những tình tiết, nội dung phức tạp, hồ sơ tài liệu qua nhiều giai đoạn, lưu trữ không đầy đủ, nên khó khăn trong quá trình giải quyết... dẫn đến phát sinh đơn thư.

Tình hình dịch bệnh trên địa bàn có thời điểm diễn biến phức tạp làm ảnh hưởng đến tiến độ giải quyết đơn thư và việc đôn đốc thực hiện các quyết định, kết luận sau thanh tra, giải quyết KN,TC của một số đơn vị...

3.2. Nguyên nhân chủ quan

Nhận thức, trách nhiệm của người đứng đầu một số đơn vị đối với công tác tiếp công dân, giải quyết KN-TC có lúc còn chưa đầy đủ, chưa quan tâm đúng mức tới đến công tác tiếp công dân và giải quyết đơn thư. Chưa chủ động nắm bắt tình hình, chưa gắn kết việc tiếp công dân với giải quyết đơn thư, KN,TC; chưa kịp thời giải quyết triệt để đúng pháp luật các đơn thư, kiến nghị ngay từ cơ sở, do vậy đã làm giảm niềm tin của người có đơn thư, kiến nghị, dẫn đến còn một số tồn tại, hạn chế như đã nêu trên.

⁸ Xã Đại Hóa: vụ ông bà Hà- Tinh; TT Cao Thượng: vụ bà Hương TDP Trong, Chủ tịch UBND xã An Dương- vụ công dân Yên Thế.

⁹ Vụ tổ Công chức địa chính thị trấn Cao Thượng

¹⁰ Xã Liên Chung- vụ công dân thôn Bền; Xã Việt Ngọc- vụ công dân Chung Chính.

Trình độ, nhận thức, ý thức trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức được giao phụ trách tiếp công dân, xử lý đơn thư ở một số đơn vị còn chưa đồng đều, có mặt còn hạn chế, chưa nắm rõ quy định của pháp luật về trình tự tiếp công dân, quy trình giải quyết đơn thư, KNTC... dẫn đến chưa làm tốt công tác tham mưu tiếp công dân, giải quyết đơn thư, KNTC ở đơn vị.

Hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của một số đơn vị đối với công tác quản lý tài chính, XDCB, đất đai... còn hạn chế; Người đứng đầu một số cơ quan, đơn vị chưa sâu sát trong việc kiểm tra, giám sát, chưa quyết liệt trong việc chỉ đạo và tổ chức thực hiện khắc phục các khuyết điểm, sai phạm đã được nêu trong kết luận, quyết định giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo của công dân.

B. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN 06 THÁNG CUỐI NĂM 2022

Dự báo trong những tháng cuối năm, tình hình dịch bệnh Covid-19 đã được kiểm soát, nền kinh tế được mở cửa trở lại, chính quyền các cấp triển khai các giải pháp để thúc đẩy phát triển KTXH... tình hình công dân đến trụ sở các cơ quan, đơn vị để phản ánh, kiến nghị, tình hình đơn thư, KNTC... có chiều hướng gia tăng, do vậy UBND huyện xác định nhiệm vụ trọng tâm đó là: Tiếp tục thực hiện tốt công tác tiếp công dân; giải quyết kịp thời, dứt điểm những đơn, thư, KNTC; các quyết định, kết luận giải quyết KNTC đã có hiệu lực pháp luật; không làm phát sinh những điểm nóng về đơn thư, KN-TC trên bàn (*nhất là những đơn, thư, KNTC liên quan đến công tác quản lý đất đai, đền bù GPMB, chính sách an sinh xã hội, PCTN...*).

Để thực hiện tốt nhiệm vụ quan trọng nêu trên, UBND huyện xác định một số nhiệm vụ, biện pháp thực hiện đó là:

1. Tiếp tục tổ chức, quán triệt Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị, Quy định số 11-QĐ/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh kiến nghị của dân; Chỉ thị số 09-CT/HU ngày 27/01/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy về *“tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác tiếp công dân, giải quyết đơn, thư, khiếu nại, tố cáo trên địa bàn huyện”*.

2. Duy trì, tổ chức tốt công tác tiếp công dân của Chủ tịch UBND huyện, chủ tịch UBND xã, thị trấn theo quy định của luật; tập trung xử lý, phân loại đơn thư đảm bảo chính xác, thụ lý giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo đảm bảo đúng trình tự thủ tục theo qui định. Chú trọng công tác hoà giải những tranh chấp trong nhân dân để hạn chế đơn thư KN, TC vượt cấp, đông người.

3. Tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ quan chuyên môn cấp huyện với cấp tỉnh, cấp xã với cấp huyện trong công tác giải quyết đơn thư nhằm từng bước nâng cao chất lượng giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo trên địa bàn huyện. Thường xuyên tranh thủ xin ý kiến các cơ quan chuyên môn cấp trên để tạo sự đồng thuận trong việc giải quyết, nhất là đối với những vụ việc phức tạp.

4. Tổ chức tập huấn để nâng cao trình độ, kỹ năng, nghiệp vụ tiếp công dân, giải quyết đơn, thư, KNTC cho Thủ trưởng các đơn vị thuộc UBND, chủ

tịch UBND cấp xã và cán bộ trực tiếp làm công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư, KNTC của các cơ quan, đơn vị.

5. Thủ trưởng các cơ quan đơn vị, Chủ tịch UBND xã, thị trấn phải chủ động phối hợp với Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị xã hội cùng cấp trong công tác tuyên truyền, vận động các đoàn viên, hội viên, công dân chấp hành nghiêm túc các qui định về khiếu nại, tố cáo; phát huy hiệu quả hoạt động của các Tổ hòa giải, Ban Thanh tra nhân dân... trong giải quyết khiếu nại, tố cáo ở cơ sở.

6. Chỉ đạo các cơ quan khối Nội chính tăng cường phối hợp trao đổi thông tin, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, xử lý các trường hợp vi phạm, tiêu cực, tham nhũng. Thanh tra huyện chủ động phối hợp với phòng Tư pháp, Hội đồng PBGDPL huyện tổ chức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về Tiếp công dân, giải quyết đơn, thư, KNTC và PCTN./.

Nơi nhận:

- Thường trực HU, HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCTUBND huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc HU, UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị tỉnh, TW đóng trên địa bàn;
- Đảng ủy, HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- LĐVP, CV;
- Lưu: VT, TTr.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Viết Toàn

**KẾT QUẢ THEO DÕI, ĐÔN ĐỐC CÁC KẾT LUẬN,
QUYẾT ĐỊNH GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO**
(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày tháng năm 2022
của UBND huyện Tân Yên)

TT	Số KL, QĐ	Kết quả	Ghi chú
I	Quyết định, Kết luận Chủ tịch UBND tỉnh		
1	Kết luận số 4898/KL-UBND ngày 29/12/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc kết luận nội dung tố cáo đối với UBND huyện Tân Yên	Xong	TC Sai
2	Kết luận số 6900/KL-UBND ngày 29/12/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về kết nội dung tố cáo đối UBND huyện Tân Yên	Xong	TC sai
3	Quyết định số 121/QĐ-UBND ngày 20/01/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn Hữu Mạc, thôn Đồng Lạng, Ngọc Thiện lần 2	Xong	KN sai
4	Quyết định số 128/QĐ-UBND ngày 20/01/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về giải quyết khiếu nại của ông Giáp Văn Đức, thôn Bãi Dinh, xã Ngọc Thiện lần 2	Chưa xong	KN sai
5	Quyết định số 668/QĐ-UBND ngày 28/4/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về giải quyết khiếu nại của ông Dương Văn Lưu, thôn Kép Thượng, xã Lam Cốt lần 2	Xong	KN sai
II	Quyết định, Kết luận của Chủ tịch UBND huyện		
1	Kết luận số 1618/KL-UBND ngày 03/8/2021 của Chủ tịch UBND huyện về kết luận nội dung tố cáo đối với ông Nguyễn Đắc Văn, Phó Chủ tịch UBND xã Liên Chung.	Chưa xong	TC Sai (tồn 2021)
2	Kết luận số 2636/KL-UBND ngày 01/12/2021 của Chủ tịch UBND huyện về kết luận nội dung tố cáo đối với ông Trần Công Việt, Chủ tịch UBND xã Việt Ngọc.	Chưa xong	TC Đ-S (tồn 2021)
3	Kết luận số 2637/KL-UBND ngày 01/12/2021 của Chủ tịch UBND huyện về kết luận nội dung tố cáo đối với ông Nguyễn Văn Chính, Phó Chủ tịch UBND xã Việt Lập.	Xong	TC Đ-S (tồn 2021)
4	Kết luận số 2823/KL-UBND ngày 28/12/2021 của Chủ tịch UBND huyện về kết luận nội dung tố cáo đối với ông Vũ Ngọc Vân, Chủ tịch UBND TT Cao Thượng.	Xong	TC Đ - S
5	Quyết định số 9707/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của Chủ tịch UBND huyện về việc giải quyết khiếu nại của ông Dương Văn Lưu, thôn Kép Vàng, xã Lam Cốt lần đầu	Xong	KN Sai
6	Kết luận số 2867/KL-UBND ngày 31/12/2021 của Chủ tịch UBND huyện về kết luận nội dung tố cáo đối với ông Nguyễn Tiến Khương, Nguyên Chủ tịch UBND xã Liên Chung.	Xong	TC Đ-S

7	Kết luận số 168/KL-UBND ngày 28/01/2022 của Chủ tịch UBND huyện về kết luận nội dung tố cáo đối với UBND xã Việt Lập.	Xong	TC đúng
8	Kết luận số 169/KL-UBND ngày 28/01/2022 của Chủ tịch UBND huyện về kết luận nội dung tố cáo đối với Bà Nguyễn Thị Yên, Phó Trưởng phòng TNMT huyện.	Xong	TC Đ-S
9	Kết luận số 167/KL-UBND ngày 28/01/2022 của Chủ tịch UBND huyện về kết luận nội dung tố cáo đối với ông Vũ Ngọc Vân, Chủ tịch UBND TT Cao Thượng.	Xong	TC Sai
10	Kết luận số 300/KL-UBND ngày 25/02/2022 của Chủ tịch UBND huyện về kết luận nội dung tố cáo đối với ông Vũ Ngọc Vân, Chủ tịch UBND TT Cao Thượng.	Xong	TC Đ-S
11	Kết luận số 366/KL-UBND ngày 28/3/2022 của Chủ tịch UBND huyện về kết luận nội dung tố cáo đối với UBND xã Việt Lập.	Xong	TC Đ-S
12	Kết luận số 701/KL-UBND ngày 25/4/2022 của Chủ tịch UBND huyện về kết luận nội dung tố cáo tiếp đối với ông Giáp Văn Tuyết, Công chức ĐC-XD TT Cao Thượng.	Xong	TC Đ-S
13	Kết luận số 721/KL-UBND ngày 27/4/2022 của Chủ tịch UBND huyện về kết luận nội dung tố cáo đối với Chủ tịch UBND xã Liên Chung.	Chưa xong	TC Đ-S